

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số: 22/2018/HNGĐ – ST

Ngày: 12/6/2018

V/v “Xin ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Xuân Đạm

2. Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Võ Tới – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 320/2017/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2017 về việc Xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2018/QĐST – HNGĐ ngày 06 tháng 06 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm: 1998 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Việt Quang, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2. *Bị đơn:* Ông Lê Bá H, sinh năm: 1993 (vắng mặt không có lý do)

Địa chỉ: Ấp 6, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 28 tháng 9 năm 2017, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng Đ trình bày:

- Về hôn nhân: Bà Đ tự nguyện đăng ký kết hôn với ông Lê Bá H vào ngày 26/11/ 2016 tại UBND xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Trước khi kết hôn hai bên có tìm hiểu nhau khoảng thời gian là hai năm. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với gia đình chồng tại Ấp 6, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 02/2017 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi nhau nên cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Nay bà Đ xin ly hôn với ông Huy.

- Về con chung: Không có. Ngoài ra bà Đ không mang thai, vợ chồng không có con nuôi.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Lê Bá H vắng mặt không có lý do:

Căn cứ biên bản xác minh tại công an xã Lộc Thuận ngày 09/3/2018 thì ông Huy có đăng ký hộ khẩu tại ấp 6, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, sống chung với mẹ tên là Nguyễn Thị Thi. Hiện ông Huy vẫn còn sống tại địa phương. Tòa án đã triệu tập ông Huy nhiều lần theo quy định của pháp luật nhưng đến nay ông Huy vẫn không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng quy định pháp luật. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân thư ký tuân thủ quy định của pháp luật, nguyên đơn chấp hành pháp luật, bị đơn không chấp hành pháp luật.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng Đ. Cho bà Đ được ly hôn với ông Huy.

Về con chung: Không có nên không xem xét.

Về tài sản chung: không có nên không xem xét.

Về nợ: Không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng Đ có đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh giải quyết ly hôn với ông Lê Bá H. Xét thấy ông Huy cư trú tại ấp 6, xã Lộc Thuận, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn ông Lê Bá H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định theo định pháp luật.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Đ tự nguyện đăng ký kết hôn với ông Huy theo giấy chứng nhận kết hôn của Ủy ban nhân dân xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước ngày 26/11/2016 nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Đ và ông Huy là hợp pháp.

[3] Đối với yêu cầu xin ly hôn của bà Đ, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Đ trình bày trong thời gian chung sống có phát sinh mâu thuẫn từ tháng 02/2107 do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải nhưng ông Huy không có ý kiến trả lời và vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Như vậy ông Huy đã

từ bỏ quyền và nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng cũng như tham gia giải quyết vụ án. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Huy theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa bà Đ cương quyết xin ly hôn, xác định không còn tình cảm với ông Huy. Như vậy tình trạng hôn nhân giữa bà Đ và ông Huy đã trầm trọng, cuộc sống không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó căn cứ vào Điều 51 và khoản 3 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đ.

[4] Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét

[6] Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét

[7]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Tòa án nên chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bà Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điều 39 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Hồng Đ;

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng Đ được ly hôn với ông Lê Bá H.
2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bà Đ chịu 300.000đ án phí Hôn nhân sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 0014985 ngày 02/11/2017.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- CC THADS huyện Lộc Ninh;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hoài Nam

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- CC THADS huyện Lộc Ninh;
- UBND xã Lộc An;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Kiều Chinh

